TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2019/HS-ST
Ngày 31-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Tuân**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Tịnh Thới**
Ông **Nguyễn Văn Hiếu**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2018/HSST ngày 25 tháng 12 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T;** Tên gọi khác: Lùn; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1996 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố 4, phường X, thị xã K, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1962 (Chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: có 03 tiền án:

+ Tại bản án hình sự số 91/2013/HSST ngày 10/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 22/3/2014.

+ Tại bản án hình sự số 08/2015/HSST ngày 11/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 19/5/2015.

+ Tại bản án hình sự số 16/2016/HSST ngày 20/12/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã K xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/11/2017.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2018, hiện đang bị tam giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Xuân Lộc.

2. Họ và tên: **Lê Thoại T1;** Giới tính: Nam; Sinh năm 1992 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Núi Đỏ, xã B, thị xã K, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Lê Cảnh M (Chết) và bà Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm 1969; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án hình sự số 129/2017/HSST ngày 08/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt 04 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/12/2017.

An evaluation version of novaPDF was used to create this PDF file.
Purchase a license to generate PDF files without this notice.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/10/2018, hiện đang bị tam giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Xuân Lộc.

(*Các bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1975. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã B, thị xã K, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 18/10/2018, Lê Thoại T1 điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 60H7-4738 đến phòng trọ của Nguyễn Ngọc T tại khu phố 4, phường X, thị xã K, tỉnh Đồng Nai để rủ T đi mua ma túy sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô biển số 60H7-4738 chở T đi trên các tuyến đường từ hướng phường X, thị xã K đến xã Đ, huyện Xuân Lộc để mua ma túy. Đến khoảng 10 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi trên đoạn đường liên xã thuộc ấp Bảo Định, xã Đ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, thì T nhìn thấy nhà anh Nguyễn Ngọc S đang xây dựng nhưng không có người trông coi nên rủ T1 quay lại nhà anh S tìm kiếm tài sản để trộm cắp, T1 đồng ý. Để thực hiện ý định, T1 điều khiển xe chạy vào ngôi nhà đang xây của anh S để tìm tài sản thì phát hiện tại nơi để vật liệu xây dựng có một cuộn sắt xây dựng, loại sắt phi 6, trọng lượng 100kg. Quan sát không có người trông coi nên T và T1 lén lút cùng nhau khiêng cuộn sắt để trên yên xe, rồi T ngồi sau ôm cuộn sắt còn T1 điều khiển xe chạy tẩu thoát ra đường liên huyện Xuân Lộc và thị xã K. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi điều khiển xe đến đường liên huyện Xuân Lộc và thị xã K thuộc ấp Th, xã H, huyện Xuân Lộc thì T và T1 bị anh S đang đi tìm tài sản cùng quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 còn khai nhận khoảng thời gian tháng 8/2018, T và T1 đã có hành vi trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu Sony, màn hình 42 inch tại xã Bình Lộc, thị xã K, sau đó đem bán tại thị xã K được số tiền 2.000.000 đồng, và T1 còn khai nhận vào tháng 09/2018, T1 đã có hành vi trộm cắp một cuộn sắt, loại sắt phi 6 tại thị xã K, sau đó đem bán tại thị xã K được số tiền 480.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tách ra đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thụ lý theo thẩm quyền tại Thông báo số 22/CV-ĐTHS ngày 05/12/2018.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) cuộn sắt, loại phi 6, trọng lượng 100kg;
- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 60H7-4738.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐG ngày 22/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận: Trị giá của một cuộn sắt, loại phi 6, trọng lượng 100kg, chưa sử dụng là 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 12 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T và bị cáo Lê Thoại T1 về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

An evaluation version of novaPDF was used to create this PDF file.
Purchase a license to generate PDF files without this notice.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; tài sản có giá trị nhỏ nên thuộc trường hợp phạm tội gây thiệt hại không lớn; tài sản đã trả cho người bị hại (điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Bị cáo Lê Thoại T1 từ từ 12 tháng đến 14 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Nguyễn Ngọc S đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T nói lời sau cùng: Bị mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Thoại T1: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, tang vật của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 18/10/2018, tại nhà đang xây của anh Nguyễn Ngọc S thuộc ấp Bảo Định, xã Bảo Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 đã có hành vi lén lút trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc S một cuộn sắt, loại sắt phi 6, trọng lượng 100kg chưa sử dụng. Trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 1.650.000đ (một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Mặc dù giá trị tài sản bị chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng các bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

An evaluation version of novaPDF was used to create this PDF file.
Purchase a license to generate PDF files without this notice.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Ngọc S đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì về dân sự nên không xét.

[6] Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh, biển số 60H7-4738, là phương tiện mà Lê Thoại T1 và Nguyễn Ngọc T sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản, xe mô tô trên do T1 mua lại của một người đàn ông không rõ lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nguồn gốc xe, Cơ quan điều tra đang tạm giữ, tiếp tục điều tra xác minh, giám định nguồn gốc xe và xử lý sau.

[7] Đối với hành vi trộm cắp 01 ti vi nhãn hiệu Sony, màn hình 42 inch tại xã Bình Lộc, thị xã K của T và T1, hành vi trộm cắp một cuộn sắt, loại sắt phi 6 tại thị xã K. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tách ra đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thụ lý theo thẩm quyền nên không xem xét.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[9] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T **01 (Một)** năm **02 (Hai)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2018.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Thoại T1 **10 (Mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2018.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T và Lê Thoại T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND. T.Đồng Nai;*
- *VKSND T.Đồng Nai;*
- *Sở Tư pháp T.Đồng Nai;*

An evaluation version of novaPDF was used to create this PDF file.
Purchase a license to generate PDF files without this notice.

Phạm Tuân

An evaluation version of novaPDF was used to create this PDF file.
Purchase a license to generate PDF files without this notice.